

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC LINH  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2021/HS- ST**

Ngày: 26- 4- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Huỳnh Thị Thúy Nga.

2/ Ông Nguyễn Văn Thiện.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thu Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Cao Quốc Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST-HS, ngày 19/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 12/4/2021, đối với bị cáo:

**Trần H**, sinh ngày 5/11/2002, tại: Bình Thuận

Nơi cư trú: Khu phố Z, thị trấn VX, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần M và bà Lê Thị L; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 5/01/2021 đến ngày 8/01/2021 được tại ngoại . Có mặt.

***-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Trần M, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Khu phố Z, thị trấn VX, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

-Người làm chứng: Ông Lê Hồng C, sinh năm 1954. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 5/1/2021, Công an huyện Đức Linh phối hợp với Công an thị trấn VX tuần tra trên địa bàn. Khi đến đường Nguyễn Văn Cừ thuộc khu phố 9, thị trấn VX, phát hiện Trần H, sinh ngày 5/11/2002, trú tại khu phố 7, thị trấn VX đang ngồi trên xe mô tô biển số 86AL- 015.69, có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra. Qua kiểm tra Công an thu giữ 01 thùng giấy, bên trong chứa 04 hộp pháo hoa ký hiệu A8419 và 10 viên pháo bi. Trần H khai là đang đợi một người phụ nữ đến để bán số pháo trên thì bị phát hiện. Qua kiểm tra khối lượng 04 hộp pháo và 10 viên pháo bi là 6,4kg. Ngoài ra Trần H còn giao nộp thêm 01 hộp pháo loại 49 quả có ký hiệu A8417 có khối lượng 1,8kg đang cất giấu tại nhà. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong và thu giữ toàn bộ số pháo trên. Qua điều tra Trần H khai nhận đã lên mạng phân- biệt để liên hệ mua số pháo trên, nhưng không rõ nhân thân lai lịch người bán.

Theo Kết luận giám định số: 22/KLGD-PC09 ngày 7/1/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

-10 viên pháo bi, hình cầu, chứa trong 01 túi nylon, mỗi viên có đường kính 2,5cm, vỏ ngoài bằng nhựa nhiều màu sắc, 01 đầu có gắn đoạn dây ngòi màu xanh gửi giám định là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, khối lượng 0,05kg.

-196 ống giấy hình trụ tròn, mỗi ống dài 10cm, đường kính 2cm, được chứa trong 04 hình hộp chữ nhật có ký hiệu A8419, mỗi hộp có kích thước: 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bao bì có nhiều màu sắc gửi giám định: là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng 6,45kg.

-49 ống giấy hình trụ tròn, mỗi ống dài 10cm, đường kính 2cm, được chứa trong 01 hình hộp chữ nhật có ký hiệu A8417, có kích thước: 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bao

bì có nhiều màu sắc gửi giám định: là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, bên trong có chứa thành phần thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, có khối lượng 1,8kg.

Vật chứng thu giữ: 03 hộp pháo hoa ký hiệu A8419, 07 viên pháo banh (bì) (đã được niêm phong); 01 điện thoại hiệu Oppo màu đỏ.

Theo Cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Trần H ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Tàng trữ hàng cấm, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, giữ nguyên Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều của Bộ luật Hình sự,

-Phạt bị cáo Trần H từ 6 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là pháo, sung công quỹ điện thoại di động.

Bị cáo ý kiến: Biết hành vi là sai trái. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về thủ tục: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của họ. Đồng thời việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến tính khách quan, toàn diện của vụ án, nên xét xử vắng mặt họ, theo Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, các biên bản lấy lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, thể hiện: Với mục đích mua pháo nổ về sử dụng và nếu có ai

mua thì bán kiếm tiền lãi. Do vậy bị cáo Trần H, sinh ngày 5/11/2002 đã lên mạng xã hội phân- biệt, tìm kiếm và mua 01 số pháo nổ của những người không rõ lai lịch, địa chỉ (mua bán một cách trái phép) đem về cất giấu trong nhà. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 5/1/2021 Công an huyện Đức Linh phối hợp với Công an thị trấn VX, huyện Đức Linh đang tuần tra trên đường Nguyễn Văn Cừ, khu phố 9, thị trấn VX phát hiện Trần H đang ngồi trên xe mô tô biển số 86AL- 015.69, thì tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bản thu giữ trên xe Trần H đang ngồi gồm: 04 hộp hình lập phương có ký hiệu A8419, bên trong có chứa 196 ống pháo khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng, có khối lượng 6,45 kilôgam và 10 viên pháo bi, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, có khối lượng 0,05 kilôgam. Ngoài ra, sau khi bị phát hiện, bị cáo nộp cho Cơ quan điều tra 01 hộp pháo ký hiệu A8417 là loại pháo hoa, nhưng khi đốt phát ra tiếng nổ kèm theo, có khối lượng là 1,8 kilôgam. Tất cả số pháo này thuộc loại hàng cấm được quy định tại Điều 4 Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng các loại pháo. Theo bị cáo khai là đang liên hệ bằng mạng xã hội phân- biệt, để bán 04 hộp pháo và 10 viên pháo bi cho một người phụ nữ thì bị bắt. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại thì không tìm thấy và không xác định được có người phụ nữ nào như bị cáo khai; chính bị cáo cũng không xác định được người phụ nữ mua pháo của bị cáo là ai. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh không truy cứu bị cáo về việc mua bán hàng cấm (vì không tìm được người mua), mà truy cứu bị cáo về tội tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung: Tàng trữ pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến chế độ pháp lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông. Ngoài ra việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng pháo nổ trái phép gây mất trật tự trị an cho địa phương, nhất là vào dịp lễ, tết. Do đó cần phải xử phạt để giáo dục và răn đe, phòng ngừa.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn- được thể

hiện là sau khi bị phát hiện đã tự nguyện đem giao nộp 01 hộp pháo đang tàng trữ tại nhà; là người đã trúng tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2021, đang chờ ngày nhập ngũ thì lại phạm tội, khi phạm tội bị cáo mới vừa qua tuổi học sinh, tuổi đời còn trẻ- khi phạm tội mới 18 tuổi 2 tháng, nên suy nghĩ còn bồng bột; bị cáo có nhân thân tốt; số hàng cấm bị cáo tàng trữ với số lượng thấp, lớn hơn số lượng pháo khởi điểm bị truy cứu trách nhiệm hình sự không nhiều, nên áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Qua đánh giá các tình tiết giảm nhẹ, thái độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, thì nghĩ nên cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền và gia đình cũng đủ giúp cho bị cáo tiến bộ, mà không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Sau khi sử dụng vào việc giám định còn thu giữ 03 hộp pháo hoa ký hiệu A8419, 07 viên pháo banh (bi), đây là hàng cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại hiệu Oppo màu đỏ là tài sản của bị cáo, nhưng khi kiểm tra điện thoại lại không phát hiện bị cáo có sử dụng điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời điện thoại này bị cáo sử dụng hàng ngày đúng mục đích, nên cần trả lại cho bị cáo là phù. Đối với xe mô tô biển số 86AL- 015.69 là tài sản hợp pháp của ông Trần M, nên Cơ quan điều tra đã trả cho ông M là đúng pháp luật, vì ông M không có lỗi trong vụ án này.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về giải quyết vụ án là phù hợp và có căn cứ. Việc đề nghị tịch thu điện thoại của bị cáo là không phù hợp, vì khi kiểm tra điện thoại của bị cáo không tìm thấy thông tin để chứng minh là bị cáo dùng điện thoại này để trao đổi, mua bán pháo nổ với ai.

[7] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Kể từ khi tiếp nhận tin báo về tội phạm cho đến khi ban hành kết luận điều tra, Điều tra viên thực hiện hành vi tố tụng, ban hành các văn bản tố tụng đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và đúng trình tự của Bộ luật Tố tụng hình sự; thực hiện các hoạt động điều tra đúng luật định. Đối với Kiểm sát viên trong quá trình giám sát các hoạt động ở giai đoạn điều tra thực hiện đúng thẩm quyền. Trong giai đoạn truy tố Kiểm sát viên tiến hành hoạt động tố tụng

đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng. Trong giai đoạn điều tra, truy tố không có sự khiếu nại gì.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191, khoản 1 Điều 38, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

**1. Tuyên bố: Trần H phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.**

Phạt: Bị cáo Trần H 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (26/4/2021).

Giao bị cáo Trần H cho UBND thị trấn VX, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, vắng mặt tại nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

**2. Về việc xử lý vật chứng:** tịch thu tiêu hủy 03 hộp pháo hoa, ký hiệu A8419, 07 viên pháo banh (đã được niêm phong). Trả lại cho Trần H 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ. Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2021.

**3. Về án phí:** Trần H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/4/2021, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án được hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới, theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh
- VKSND, Cơ quan điều tra Công an huyện
- CQTHAHS – Công an huyện
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận
- Chi cục THADS huyện Đức Linh
- Bị cáo, bị hại, người bào chữa (nếu có)
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:**

**Nguyễn Văn Thái**